ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ EA TRANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 618 /QĐ-UBND	*Ea Trang, ngày 06 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thông tin được công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công bố của Ủy ban nhân dân xã Ea Trang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ EA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

Căn cứ Quyết định số 528 /QĐ-UBND ngày 17/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ea Trang về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của xã Ea Trang;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Ea Trang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục thông tin được công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công bố của Ủy ban nhân dân xã Ea Trang.

1. Danh mục thông tin được công khai theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công khai của Ủy ban nhân dân xã Ea Trang *(kèm theo Danh mục).*

2. Danh mục thông tin được công khai trên Cổng thông tin điện tử xã theo quy định tại Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công khai của Ủy ban nhân dân xã Ea Trang *(kèm theo Danh mục).*

Điều 2. Hình thức, thời điểm công khai thông tin

Hình thức, thời điểm công khai thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

a) Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thực hiện việc cập nhật, công khai thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ.

b) Thực hiện việc cung cấp thông tin do Ủy ban nhân dân xã tạo ra theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018

của Chính phủ và Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ea Trang ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân xã Ea Trang.

2. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân có trách nhiệm phối hợp với Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trong việc cập nhật, công khai, cung cấp thông tin theo khoản 1 Điều này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4 (để t/h);
- Sở Tư pháp tỉnh (để b/c);
- TT. Đảng ủy xã (để b/c);
- TT. HĐND xã (để b/c);
- CT và các PCT UBND xã (để c/đ);
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ EA TRANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Thông tin được công khai theo quy định tại Điều 17, Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công khai của Ủy ban nhân dân xã Ea Trang

(Kèm theo Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Uỷ ban nhân dân xã Ea Trang)

1. Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên; thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của cấp xã;

2. Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cấp xã;

3. Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nội dung và kết quả trưng cầu ý dân, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cấp xã mà đưa ra lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật; đề án và dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới hành chính;

4. Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp tỉnh, cấp xã; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của xã;

5. Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; dự toán, tình hình thực hiện, quyết toán ngân sách đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thủ tục ngân sách nhà nước;

6. Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi chính phủ theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, các loại quỹ;

7. Thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đấu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn xã;

8. Thông tin về hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo đánh giá kết quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; báo cáo giám sát tình hình thực hiện công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp và cơ

quan nhà nước đại diện chủ sở hữu; thông tin về tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước;

9. Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường; kết luận kiểm tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động;

10. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc UBND xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do xã ban hành; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cấp xã hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của xã;

11. Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

12. Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng;

13. Thông tin về thuế, phí, lệ phí;

14. Thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật./.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ EA TRANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC
Thông tin được công khai trên Cổng thông tin điện tử xã Ea Trang theo quy định tại Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công khai của Ủy ban nhân dân xã Ea Trang

(Kèm theo Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ea Trang)

1. Văn bản quy phạm pháp luật; điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên; thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân xã;

2. Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân xã;

3. Chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của xã;

4. Thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, các nguồn vốn vay trên địa bàn xã;

5. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã; địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của Ủy ban nhân dân xã hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của xã;

6. Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học (nếu có).

7. Các thông tin nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng;

8. Các thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật./.